

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 202/2024/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị Tú D, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Bị đơn: Ông Bùi Hữu M, sinh năm: 1993.

Địa chỉ: thôn X, xã Y, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Tú D và ông Bùi Hữu M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Bà Trần Thị Tú D được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 01 (một) con chung chưa thành niên tên là Bùi Trúc N1, sinh ngày 24/12/2020.

Ông Bùi Hữu M được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 (hai) con chung chưa thành niên tên là Bùi Hữu D, sinh ngày 07/4/2016; Bùi Khả M1, sinh ngày 26/10/2017.

Bà Trần Thị Tú D và ông Bùi Hữu M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn có thể được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được phép ngăn cản người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, gặp gỡ, chăm sóc và giáo dục con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

Bà Trần Thị Tú D phải chịu 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Trần Thị Tú D đã nộp theo biên lai số 0014694 ngày 26/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H. Hoàn trả cho bà Trần Thị Tú D số tiền 150.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Xô